BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

ĐẦU TƯ TẠI

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng công ty Viễn thông MobiFone

Trụ sở chính: Tòa nhà MobiFone, lô VP1, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3783 1800 Fax: (024) 3783 1734

Website: www.mobifone.vn

2. Tổ chức Tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6425 Fax: (024) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn

3. Tổ chức thực hiện đấu giá

Sở giao dịch Chứng Khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3941 2626 Fax: (024) 3936 0750

Website: www.hnx.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Phạm Thị Phương Anh

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Số điện thoại: (024) 3783 1802 Fax: (024) 3783 1803

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

(Giấy Chứng nhận ĐKDN số số 0100686209 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/09/2010, thay đổi lần thứ 8 ngày 07/09/2017)

- **Tổng công ty Viễn thông MobiFone thực hiện thoái vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong theo chủ trương đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt tại Quyết định số 1524/QĐ-BTTTT ngày 14/09/2015 về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.**
- **Quyết định số 2431/QĐ-HĐTV ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone phê duyệt phương án chào bán đấu giá lần 02 phần vốn góp của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong.**
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Điều 29, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Điều 29, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP

Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
Mệnh giá	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán	:	5.549.914 (năm triệu, năm trăm bốn chín nghìn, chín trăm mười bốn) cổ phiếu
Tổng giá trị thoái vốn theo mệnh giá	:	55.499.140.000 (năm mươi lăm tỷ, bốn trăm chín chín triệu, một trăm bốn mươi nghìn) đồng
Giá khởi điểm	:	**12.800 (mười hai nghìn tám trăm) đồng/cổ phiếu**

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN 2
1. T ổ chức thực hiện thoái vốn 2
2. T ổ chức tư vấn 2
II. CÁC KHÁI NIỆM 3
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN 4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 4
2. M ối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn 7
3. S ố cổ phiếu sở hữu 7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG 8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 8
3. Cơ cấu cổ đông 12
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và luỹ kế đến quý gần nhất 13
5. Cá c chỉ tiêu tài chính chủ yếu 13
6. K ế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 14
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty 15
8. Cá c thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn 15
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN 16
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN 19
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN 20
PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN 22

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

Bà: Phạm Thị Phương Anh

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 7321/UQ-MOBIFONE ngày 30/11/2017 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Ông: Lê Mạnh Hùng

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Công ty/Ngân hàng/TPBank: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong

BCTC	*: Báo cáo tài chính*
CTCP	*: Công ty cổ phần*
ĐKKD	*: Đăng ký kinh doanh*
ĐHĐCĐ	*: Đại hội đồng cổ đông*
HĐQT	*: Hội đồng quản trị*
HNX	*: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội*
LNST	*: Lợi nhuận sau thuế*
LNTT	*: Lợi nhuận trước thuế*
MOBIFONE	*: Tổng công ty Viễn thông MobiFone*
NHNN	*: Ngân hàng Nhà nước*
SXKD	*: Sản xuất kinh doanh*
TCTD	*: Tổ chức tín dụng*
TMCP	*: Thương mại cổ phần*
TNHH	*: Trách nhiệm hữu hạn*
TNDN	*: Thu nhập doanh nghiệp*
UBCKNN	*: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước*
VCBS	*: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam*
VCSH	*: Vốn chủ sở hữu*

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ Tổng quan doanh nghiệp

- Tên tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE**
- Tên viết tắt: MOBIFONE
- Trụ sở: Tòa nhà MobiFone, lô VP1, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3783 1800
- Fax: (024) 3783 1734
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0100686209 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/09/2010, thay đổi lần thứ 8 ngày 07/09/2017
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000.000 đồng
- Website: www.mobifone.vn
- Logo:

MobiFone được thành lập ngày 16/04/1993 với tên gọi ban đầu là Công ty thông tin di động. Ngày 01/12/2014, Công ty được chuyển đổi thành Tổng công ty Viễn thông MobiFone, trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, kinh doanh trong các lĩnh vực: dịch vụ viễn thông truyền thống, VAS, Data, Internet & truyền hình IPTV/cable TV, sản phẩm khách hàng doanh nghiệp, dịch vụ công nghệ thông tin, bán lẻ và phân phối và đầu tư nước ngoài.

MobiFone hiện có 4 Công ty con sở hữu trực tiếp, bao gồm CTCP Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (MobiFone Services), CTCP Dịch vụ gia tăng MobiFone (MobiFone Plus), CTCP Công nghệ MobiFone Toàn Cầu (MobiFone Global) và CTCP Nghe nhìn Toàn Cầu (AVG). Tại Việt Nam, MobiFone là một trong ba mạng di động lớn nhất tại Việt Nam. Chúng tôi cũng là nhà cung cấp mạng thông tin di động đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam được bình chọn là thương hiệu được khách hàng yêu thích trong 6 năm liền. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2016 của MobiFone đạt trên 35 nghìn tỷ đồng.

❖ Các mốc tiêu biểu trong quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty

- Năm **1993:** Thành lập Công ty Thông tin di động.
- Năm **1994:** Thành lập Trung tâm Thông tin di động Khu vực I & II.
- Năm **1995:** Công ty Thông tin di động ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) với Tập đoàn Kinnevik/Comvik (Thụy Điển) và thành lập Trung tâm Thông tin di động Khu vực III.

- Năm **2005:** Công ty Thông tin di động ký thanh lý Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) với Tập đoàn Kinnevik/Comvik. Nhà nước và Bộ Bưu chính Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) có quyết định chính thức về việc cổ phần hoá Công ty Thông tin di động.
- Năm **2006:** Thành lập Trung tâm thông tin di động Khu vực IV.
- Năm **2008:** Thành lập Trung tâm thông tin di động Khu vực V và Trung tâm Dịch vụ Giá trị Gia tăng.
- Năm **2009:** Nhận giải Mạng di động xuất sắc nhất năm 2008 do Bộ Thông tin và Truyền thông trao tặng; VMS - MobiFone chính thức cung cấp dịch vụ 3G; Thành lập Trung tâm Tính cước và Thanh khoản.
- **Năm 2010:** Chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- **Năm 2013:** Kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty Thông tin di động và đón nhận Huân chương Độc lập Hạng Ba. MobiFone là nhà cung cấp mạng thông tin di động đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam (2005-2008) được khách hàng yêu mến, bình chọn cho giải thưởng mạng thông tin di động tốt nhất trong năm tại Lễ trao giải Vietnam Mobile Awards do tạp chí Echip Mobile tổ chức. Đặc biệt trong năm 2009, MobiFone vinh dự nhận giải thưởng Mạng di động xuất sắc nhất năm 2008 do Bộ thông tin và Truyền thông Việt nam trao tặng.
- Ngày **10/07/2014:** Bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại Công ty từ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Ngày **01/12/2014:** Nhận quyết định thành lập Tổng công ty Viễn Thông MobiFone trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động.

❖ **Ngành nghề kinh doanh chính:**

Theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0100686209, ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty Viễn thông MobiFone bao gồm:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2610	Sản xuất linh kiện điện tử
2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
2630	Sản xuất thiết bị truyền thông
4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
6110	Hoạt động viễn thông có dây (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật viễn thông)
6120	Hoạt động viễn thông không dây

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
(Chính)	Chi tiết: - Vận hành, khai thác mạng lưới viễn thông, tin học và truyền thông (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật viễn thông); - Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;
6130	Hoạt động viễn thông vệ tinh (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật viễn thông)
6201	Lập trình máy vi tính
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
6312	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)
6329	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng
4220	Xây dựng công trình công ích
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
9000	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ loại hình Nhà nước cấm)
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi
9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Tư vấn khảo sát, thiết kế mạng công trình thông tin, bưu chính viễn thông; Lắp đặt thiết bị công trình, lắp đặt thiết bị công nghệ; Giám sát thi công xây dựng
7310	Quảng cáo
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học; Cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông
8220	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi Chi tiết: Kinh doanh hệ thống thông tin di động, dịch vụ điện thoại di động và nhắn tin trong nước, quốc tế

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng công ty Viễn thông MobiFone là cổ đông của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tổng công ty Viễn thông MobiFone đang sở hữu 5.549.914 cổ phiếu, tương đương 0,96% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN - NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ **Tổng quan doanh nghiệp**

- **Tổ chức phát hành: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG**
- **Tên viết tắt:** TPBank
- **Trụ sở chính:** Số 57 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- **Điện thoại:** (024) 3768 8998
- **Fax:** (024) 3768 8979
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:** Số 0102744865 do Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 04/10/2016
- **Vốn điều lệ:** 5.842.105.000.000 đồng
- **Logo**

❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (sau đây gọi tắt là "ngân hàng") là Ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam vào ngày 5 tháng 5 năm 2008 theo Giấy phép thành lập số 123/GP-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Giấy phép thành lập của Ngân hàng được điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung theo Quyết định số 2132/QĐ-NHNN ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Thống đốc NHNN. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày cấp giấy phép thành lập số 123/GP-NHNN. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu của Ngân hàng được đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 05 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 04 tháng 10 năm 2016.

Hoạt động chính của Ngân hàng là thực hiện các giao dịch ngân hàng ở Việt Nam bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, kinh doanh vàng và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép.

Vốn điều lệ ban đầu của TPBank là 1.000.000.000.000 đồng (theo giấy phép số 123/GP-NHNN cấp ngày 05 tháng 05 năm 2008) và được bổ sung từng thời kỳ theo kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh của TPBank. Tại thời điểm 31/12/2016, số vốn điều lệ của ngân hàng là 5.842.105 triệu đồng.

TPBank có trụ sở chính đặt tại tòa nhà TPBank, 57 Phố Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, hai mươi lăm (25) chi nhánh, ba mươi (30) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102744865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 12/05/2008, thay đổi lần thứ 23 ngày 04/10/2016, ngành nghề kinh doanh của TPBANK bao gồm:

(i) Hoạt động trung gian tiền tệ khác, chi tiết:

Kinh doanh ngân hàng, bao gồm các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh:

Huy động vốn:

- Nhận tiền gửi các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận;
- Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của các tổ chức tín dụng nước ngoài;
- Vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Các hình thức huy động vốn khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Hoạt động tín dụng:

- Cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:

- Cung ứng các phương tiện thanh toán;
- Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước cho khách hàng;
- Thực hiện các dịch vụ thu hộ, chi hộ;
- Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện dịch vụ thu và chi tiền mặt cho khách hàng;
- Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước. Việc tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

Các hoạt động khác:

- Góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;
- Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận;
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(ii) Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh

Chi tiết: Kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.

(iii) Bán buôn kim loại và quặng kim loại

Chi tiết: Kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Sơ đồ tổ chức của Ngân hàng TMCP Tiên Phong

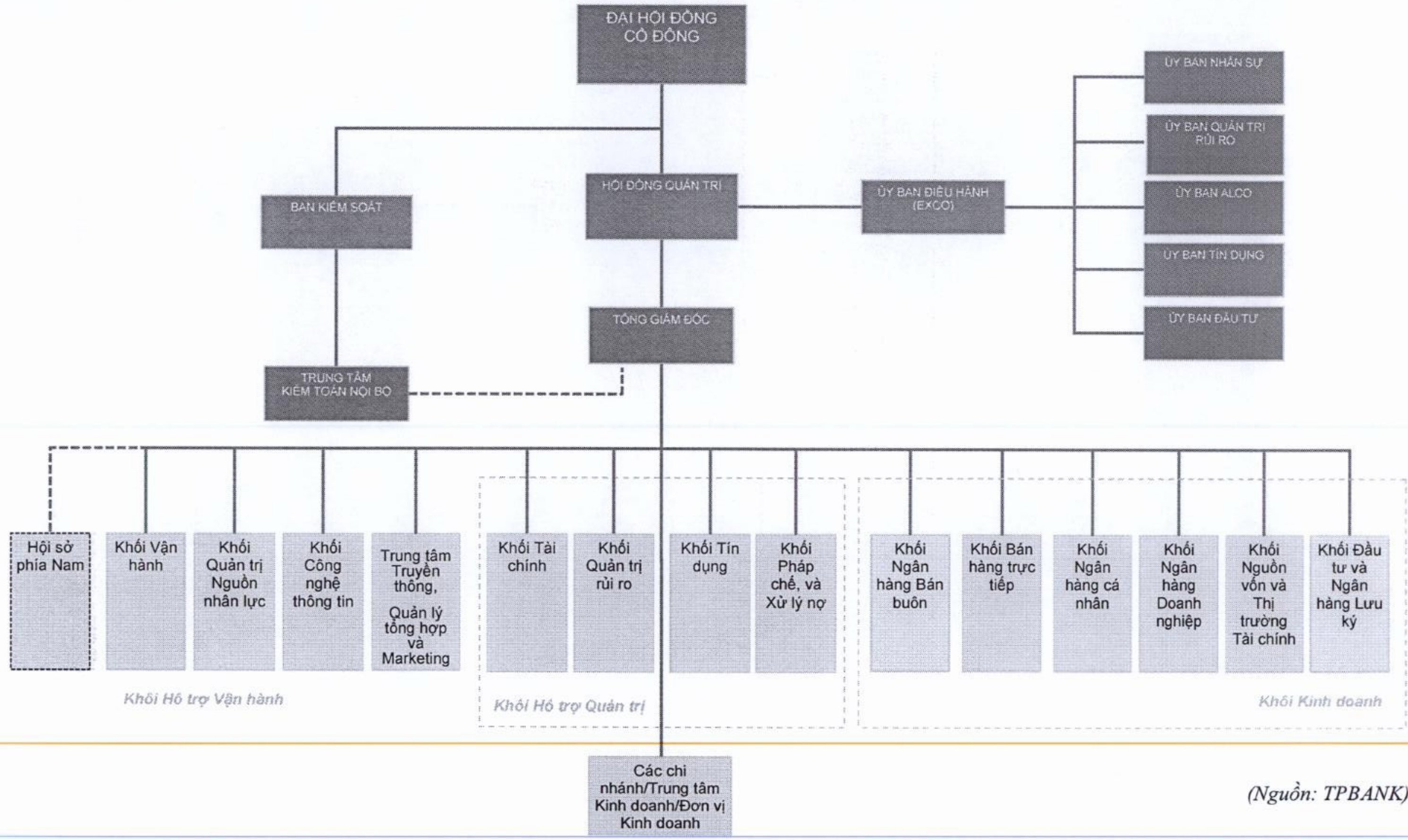

(Nguồn: TPBANK)

- **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan quyết định cao nhất của TPBank gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.
- **Hội đồng Quản trị:** là cơ quan quản trị của TPBank, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- **Ban Kiểm soát:** là cơ quan giám sát hoạt động Ngân hàng nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Ngân hàng. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- **Ban Điều hành:** Ban điều hành của TPBank bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng.

  Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của Ngân hàng, chịu sự giám sát của HĐQT và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

  Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.
- **Các phòng ban chức năng**: có chức năng tham mưu và giúp việc cho Bộ máy quản lý, trực tiếp hoạt động và điều hành theo chức năng chuyên môn và theo chỉ đạo của Bộ máy quản lý.

3. Cơ cấu cổ đông

Tại thời điểm 03/06/2017, vốn điều lệ thực góp của TPBANK là 5.842.105.000.000 đồng. Số cổ phiếu quỹ của TPBANK là 8.315.200 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của TPBANK là 575.895.300 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

STT	Cổ đông	Cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị cp tính theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ/số cổ phiếu đang lưu hành (%)
I	**Cổ đông tổ chức**	**314.058.885**	**3.140.588.850.000**	**54,53%**
-	*Tổng công ty Viễn thông MobiFone*	*5.549.914*	*55.499.140.000*	*0,96%*
-	CTCP FPT	50.691.427	506.914.270.000	8,80%
-	CTCP Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI	44.400.000	444.000.000.000	7,71%
-	Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam	30.000.000	300.000.000.000	5,21%

-	Các cổ đông tổ chức khác	183.417.544	1.834.175.440.000	31,85%
II	**Cổ đông cá nhân**	**261.836.415**	**2.618.364.150.000**	**45,47%**
-	Đỗ Anh Tú	27.750.000	277.500.000.000	4,82%
-	Lê Quang Tiến	27.000.000	270.000.000.000	4,69%
-	Các cổ đông cá nhân khác	207.086.415	2.070.864.150.000	35,96%
	Tổng cộng	**575.895.300**	**5.758.953.000.000**	**100,00%**

(Nguồn: TPBANK)

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và luỹ kế đến quý gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% +/-	Lũy kế đến 30/06/2017
Tổng giá trị tài sản	76.220.834	106.311.115	39,48%	115.677.157
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	3.321.373	5.173.686	55,77%	3.374.033
Thuế và các khoản phải	66.030	115.333	74,67%	98.134
Lợi nhuận trước thuế	625.663	706.554	12,93%	483.036
Lợi nhuận sau thuế	562.160	565.211	0,54%	386.069
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0%	0%	-	-

(Nguồn: TPBANK)

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Vốn tự có		
- Vốn điều lệ (triệu đồng)	5.550.000	5.842.105
- Tỷ lệ an toàn vốn	12,13%	9,30%
2. Chỉ tiêu về chất lượng tài sản		
- Tỷ lệ nợ xấu	0,66%	0,70%
- (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	40,31%	48,15%
- Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	93,26%	95,92%

3. Kết quả hoạt động kinh doanh		
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	13,85%	13,48%
- Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	2,97%	2,75%
- Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	10,93%	12,19%
4. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán ngay	11,84%	15,57%
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	34,39%	49,70%

(Nguồn: TPBANK)

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng/ giảm so với năm 2016
Tổng tài sản	130.000	22,89%
Vốn điều lệ	5.842	0%
Tổng huy động vốn, trong đó:	118.352	21,34%
- Tiền gửi của khách hàng	*71.607*	*30%*
- Tiền gửi, vay TCTD khác	*46.745*	*13%*
- Vốn tài trợ ủy thác	*0*	-
Dư nợ cho vay và đầu tư TPDN, trong đó:	70.227	20%
Cho vay khách hàng	56.791	20%
Trái phiếu doanh nghiệp	13.436	20%
Tỷ lệ Nợ xấu (%)	<2%	-
Lợi nhuận trước thuế	780	10,33%
CAR	>9,0%	-
ROE (Lợi nhuận/VCSH bình quân)	13,01%	(3,49%)
Thu nhập lãi thuần và các khoản thu nhập tương đương	-	-
Lợi nhuận sau thuế	-	-

Chỉ tiêu	Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng/ giảm so với năm 2016
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-	-
Cổ tức	-	-

(Nguồn: TPBANK)

❖ **Căn cứ để đạt kế hoạch đề ra:**

- **Về kế hoạch huy động vốn:**

Tiếp tục khai thác cơ sở khách hàng hiện tại, đồng thời chú trọng khai thác các khách hàng doanh nghiệp SME có quy mô lớn và vừa; Tăng cường sự hỗ trợ của cồng nghệ trong sản phẩm, quy trình, ứng dụng dịch vụ, gia tăng tiện ích cho khách hàng; Đa dạng sản phẩm thẻ, tài khoản, tiết kiệm,...;

- **Về dư nợ cho vay khách hàng:**

Định hướng vào phân khúc khách hàng có thu nhập trung bình khá trở lên; Tiếp tục đẩy mạnh và xúc tiến xây dựng các chương trình hợp tác, liên kết; Triển khai các sản phẩm tín dụng đặc thù; Thực hiện đóng gói sản phẩm và bán chéo sản phẩm; triển khai chương trình khách hàng thân thiết để tăng cường sự gắn kết của khách hàng với ngân hàng và gia tăng việc sử dụng nhiều sản phẩm, dịch vụ ngân hàng;

- **Về sản phẩm, dịch vụ:**

Phát triển sản phẩm mới, tập trung khai thác tối đa lợi thế đi đầu về dịch vụ ngân hàng số với các sản phẩm trọng điểm: Thẻ, mPOS, eBank; Tiếp tục hoàn thiện eBank cho các khách hàng doanh nghiệp lớn đặc thù, các sản phẩm dịch vụ thanh toán qua eBank có xác thực bằng chữ ký điện tử;

- **Mở rộng mạng lưới hoạt động trên cả nước:**

Mở mới thêm các chi nhánh: chi nhánh Bắc Ninh, chi nhánh Huế, chi nhánh Kiên Giang, chi nhánh Thái Nguyên, chi nhánh Lào Cai, chi nhánh Nam Định…

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)

3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 5.549.914 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0,96% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của TPBANK)

4. **Giá khởi điểm đấu giá: 12.800 đồng/cổ phiếu** (Bằng chữ: Mười hai nghìn tám trăm đồng một cổ phiếu)

5. **Phương pháp tính giá:**

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu TPBANK thuộc sở hữu của Tổng công ty Viễn thông MobiFone được tính dựa trên các căn cứ:

(i) Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 303/Cth/NV1 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) (là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài Chính cấp giấy phép), giá cổ phiếu TPBANK được xác định là: 12.800 đồng/cổ phiếu.

Các phương pháp thẩm định giá được sử dụng: Phương pháp giá trị sổ sách, Phương pháp so sánh tương quan hệ số P/E, Phương pháp so sánh tương quan hệ số P/B, Phương pháp chiết khấu dòng cổ tức.

(ii) Quyết định số 2431/QĐ-HĐTV ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone phê duyệt phương án chào bán đấu giá lần 02 phần vốn góp của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong.

6. **Phương thức thoái vốn:**

Bán đấu giá công khai qua Sở Giao dịch chứng khoán. Phương thức chuyển nhượng cổ phần thực hiện theo quy định tại văn bản số 1821/NHNN-TTGSNH ngày 25 tháng 03 năm 2015 về việc thoái vốn của doanh nghiệp nhà nước tại các tổ chức tín dụng cổ phần. Cụ thể:

"1/ Đối với việc chuyển nhượng cổ phần của DNNN dẫn đến bên nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông lớn của TCTD (sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của TCTD) hoặc bên nhận chuyển nhượng đang là cổ đông lớn của TCTD đó, TCTD thực hiện trình tự, thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng và Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi Giấy phép, vốn điều lệ của ngân hàng thương mại.

2/ Trường hợp thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần nêu tại Điểm 1 trên, các DNNN đang là cổ đông của TCTD có trách nhiệm phối hợp với TCTD (đơn vị đầu mối):

2.1. Lựa chọn đối tác nhận chuyển nhượng đảm bảo các điều kiện sau:

a/ Điều kiện đối với tổ chức:

Doanh nghiệp hoạt động có lãi năm trước liền kề; không có lỗ lũy kế;

Có cam kết về khả năng tài chính để mua cổ phần (không dùng tiền vay, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân khác để mua cổ phần);

Chấp hành đúng quy định của pháp luật về sở hữu cổ phần và chuyển nhượng cổ phần của TCTD.

b/ Điều kiện đối với cá nhân:

Có năng lực hành vi dân sự và năng lực pháp luật dân sự;

Cam kết về khả năng tài chính để mua cổ phần (không dùng tiền vay, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân khác để mua cổ phần);

Chấp hành đúng quy định của pháp luật về sở hữu cổ phần và chuyển nhượng cổ phần tại TCTD.

2.2. Lập hồ sơ theo quy định tại Thông tư 06/2010/TT-NHNN, kèm tài liệu chứng minh việc đáp ứng các điều kiện nêu tại điểm 2.1 nêu trên, đề nghị Ngân hàng nhà nước xem xét, chấp thuận việc chuyển nhượng cổ phần."

7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

8. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án thoái vốn:

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

9. Thời gian thực hiện thoái vốn: Quý IV năm 2017 – Quý I năm 2018

10. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến: Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành

11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài đối với đợt chào bán này thực hiện theo quy định tại Điều 7, Chương 2, Thông tư 01/2014/NĐ-CP ban hành ngày 03 tháng 01 năm 2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 26 tháng 06 năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012.

"1. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

5. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng phi ngân hàng Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết."

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Khoản 1, Điều 56, Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 có quy định: *"Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ".*

Hiện nay, ông Phan Tuấn Anh là đại diện phần vốn góp của MobiFone tại TPBANK và đang giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng Quản trị của TPBANK, nên thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định này. MobiFone cam kết sau khi bán đấu giá thành công cổ phần MobiFone đang nắm giữ tại TPBank, ông Phan Tuấn Anh sẽ từ nhiệm tư cách ủy viên HĐQT của TPBANK và thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo đúng quy định của pháp luật.

13. Các loại thuế có liên quan:

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: *"Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp."* Theo đó, Tổng công ty Viễn thông MobiFone sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 20%.

Các loại thuế khác: Thuế giá trị gia tăng, thuế, môn bài, thuế thuê đất, thuế thu nhập cá nhân theo quy định hiện hành.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Mục đích của việc chào bán cổ phiếu của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong nhằm thoái hết vốn đầu tư tại các doanh nghiệp liên kết của Tổng công ty theo chủ trương đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt tại Quyết định số 1524/QĐ-BTTTT ngày 14/09/2015 về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

NGÂN HÀNG TMCP TIÊN PHONG

Trụ sở chính: Số 57 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3768 8998 Fax: (024) 3768 8979

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2016

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3831 5100 Fax: (024) 3831 5090

TỔ CHỨC TƯ VẤN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6425 Fax: (024) 3936 0262

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trụ sở chính: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3941 2626 Fax: (024) 3934 7818

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Phương Anh

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

Lê Mạnh Hùng

PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN

1. Quyết định số 2431/QĐ-HĐTV ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone phê duyệt phương án chào bán đấu giá lần 02 phần vốn góp của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong;
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong;
3. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong;
4. Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2017 đã được kiểm toán của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.